

Án số: 49/2017/HNGĐ- ST

Ngày 20/9/2017

V/v Tranh chấp HNGĐ

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HOÀ, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Giáp Văn Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai – Thư ký Tòa án

Đại viện viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà
Ngô Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, xét xử sơ
thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 220/2017/TLST- HNGĐ ngày 30/8/2017
về việc tranh chấp “hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
66/2017/QĐST- HNGĐ ngày 05/9/2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thúy H, sinh năm 1993 (có mặt)

Trú tại: Hương Ninh, Hợp Thịnh, Hiệp Hòa, Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Đồng Tuấn M, sinh năm 1988 (có mặt)

Trú tại: Trung Tâm, Hợp Thịnh, Hiệp Hòa, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ly hôn lời khai tại Tòa án cũng như tại phiên toà hôm
nay nguyên đơn là chị Nguyễn Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh M ngày 30/4/2013 có được tự
do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hợp Thịnh ngày 18/4/2013, sau
khi kết hôn chị H về nhà anh M làm dâu ngay hai vợ chồng ở chung cùng gia đình
nhà chồng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được gần hai năm thì phát
sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh M hay ghen nên vợ chồng xảy ra
xô sát. Tháng 4/2015 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó tới nay chị H và anh M
sống ly thân. Sau khi chị bỏ về hai gia đình và địa phương đã hòa giải nhưng hai
vợ chồng vẫn không chung sống với nhau được, nay chị xác định tình cảm vợ
chồng không còn, chị H xin được ly hôn anh M.

Về con chung chị H trình bày: Chị H và anh M có một con chung là Đồng
Phương An, sinh 05/3/2014. Ly hôn chị H xin được nuôi con và không yêu cầu
anh M đóng góp nuôi con.

Về tài sản, công sức: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Đồng Tuấn M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh M kết hôn với chị H có được tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hợp Thịnh, cưới xong chị H về nhà anh M làm dâu ngay và ở chung cùng gia đình không có thời gian ở riêng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một năm, tháng 5 năm 2015 anh M đi làm ăn xa nhà nên không có thời gian chăm sóc cho gia đình và chia sẻ với vợ nên dẫn đến những mâu thuẫn không đáng có. Tháng 6 năm 2015 chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó tới nay không về nữa và vợ chồng sống ly thân. Gia đình hai bên đã hòa giải nhưng không có kết quả, nay chị H xin ly hôn anh M đồng ý.

Về con chung anh M trình bày: Anh M và chị H có một con chung là Đồng Phương An, sinh ngày 05/3/2014 hiện nay cháu đang ở với anh M. Ly hôn anh M xin được nuôi con và không yêu cầu chị H đóng góp nuôi con.

Về tài sản, công sức: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay KSV phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Đại diện VKS đề nghị HĐXX xử áp dụng: Điều 51, điều 55, điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điều 28, điều 147, điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Đồng Tuấn M. Về con chung giao cho chị Nguyễn Thúy H nuôi cháu Đồng Phương An, sinh ngày 05/3/2014, phí tổn nuôi con không đặt ra giải quyết. Án phí chị H phải nộp là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

1, Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện ngày 01/8/2017 của chị Nguyễn Thúy H đây được xác định là quan hệ tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo quy định tại điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2, Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh M trước khi kết hôn có được tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hợp Thịnh, như vậy được xác nhận là hôn nhân hợp pháp. Cưới xong chị H về nhà anh M làm dâu ngay, tình cảm vợ chồng hạnh phúc được gần hai năm thì phát sinh mâu thuẫn. Sau khi mâu thuẫn xảy ra thì gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả, nay chị H làm đơn xin ly hôn anh M đồng ý. HĐXX thấy việc thuận tình ly hôn giữa chị H và anh M là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp điều 55 luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

3, Về con chung: Chị H và anh M có một con chung là Đồng Phương An, sinh ngày 05/3/2017. Ly hôn chị H và anh M đều xin được nuôi con và đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của chị H và anh M HĐXX thấy: Chị H và anh M đều làm công nhân, có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên chị H và anh M đều có đủ điều kiện để nuôi con. Nhưng từ khi vợ chồng sống ly thân tới nay cháu An vẫn ở với anh M, tại phiên tòa hôm nay chị H thừa nhận chị vẫn lên thăm con và cháu phát triển bình thường, ngoan hiền cháu đang học mẫu giáo. Do vậy, HĐXX thấy cần giao cho anh M nuôi cháu Đồng Phương An, sinh ngày 05/3/2014. Việc anh M không yêu cầu chị H đóng góp nuôi con là tự nguyện nên chấp nhận, chị H được quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật.

4, Về tài sản, công sức: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

5, Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51; điều 55; điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; điều 271; điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy H và anh Đồng Tuấn M.

Về con chung: Giao cho anh Đồng Tuấn M nuôi cháu Đồng Phương An, sinh ngày 05/3/2014. Phí tổn nuôi con không đặt gia giải quyết, chị H được quyền đi lại thăm nom con theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Nguyễn Thúy H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001784 ngày 30/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà.

Báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hiệp Hoà;
- THADS huyện Hiệp Hoà;
- UBND xã Hợp Thịnh;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Giáp Văn Huyền

